CÔNG TY TNHH MTV TM DV NĂNG LƯỢNG ÁNH DƯƠNG
129 Phan Văn Năm, P.Phú Thạnh, Q.Tân Phú, Tp.HCM
Tel: 028.6684.4801 Hotline: 0903.700.701

BẢNG GIÁ ỐNG VÀ PHỤ KIỆN PPR WAVICO

SẢN XUẤT THEO TIÊU CHUẨN CHLB ĐỨC: DIN 8077

Áp dụng từ ngày:5/12/2018

I- ỐNG NƯỚC: **ĐƠN VỊ TÍNH: VNĐ/Mét**

STT	ỐNG NƯỚC LẠNH - PN10	ĐƠN GIÁ	ỐNG NƯỚC NÓNG - PN20	ĐƠN GIÁ
1	C. 20mm x 2.3mm	19,700	H. 20mm x 3.4mm	26,900
2	C. 25mm x 2.7mm	34,900	H. 25mm x 4.2mm	46,200
3	C. 32mm x 2.9mm	53,500	H. 32mm x 5.4mm	70,500
4	C. 40mm x 3.7mm	72,500	H. 40mm x 6.7mm	112,000
5	C. 50mm x 4.6mm	111,500	H. 50mm x 8.3mm	172,000
6	C. 63mm x 5.8mm	166,900	H. 63mm x 10.5mm	283,000
7	C. 75mm x 6.8mm	259,800		
8	C. 90mm x 8.2mm	352,000		
9	C. 110mm x 10.0mm	521,000		

II -PHỤ KIỆN - PN25: **ĐƠN VỊ TÍNH: VNĐ/Cái**

KÍCH CỠ	CO 90	LƠI 45	NỐI THẲNG	TÊ ĐỀU	NÚT BÍT	ĐẦU HÀN	MÁY HÀN	KÉO CẮT
20	5,500	4,600	3,600	6,200	4,200	25,000		
25	7,300	7,000	4,800	9,900	5,500	30,000	300,000	100,000
32	13,500	12,200	8,000	15,800	8,600	50,000		
40	20,500	21,900	12,500	27,300	14,200	100,000		
50	43,500	45,000	22,900	52,400	23,500	120,000	500,000	500,000
63	114,400	97,800	48,700	132,000	44,100	150,000		
75	157,400	153,900	76,300	172,900		200,000		
90	273,500	261,900	131,200	315,500		220,000	1,500,000	1,000,000
110	438,900	365,400	219,500	475,900		250,000		

III - PHỤ KIỆN REN ĐỒNG MẠ NIKEN - PN25 **ĐƠN VỊ TÍNH: VNĐ/Cái**

KÍCH CỠ	CO REN TRONG	CO REN NGOÀI	NỐI REN TRONG	NỐI REN NGOÀI	KÍCH CỠ	TÊ REN TRONG	TÊ REN NGOÀI	RẮC CO NHỰA
20x1/2"	40,900	55,600	35,000	45,200	20x1/2"	40,300	51,500	40,700
25x1/2"	45,900	62,500	45,200	53,700	25x1/2"	45,500	56,500	
25x3/4"	64,500	75,000	52,900	61,500	25x3/4"	65,500	69,500	59,200
32x1"	132,000	195,200	115,900	120,500	KÍCH CỠ	REN TRONG	REN NGOÀI	81,500
40x11/4"			195,000	259,000	75x2 1/2	1,590,000	1,750,000	104,100
50x11/2"			259,000	309,000	90x3 1/2	2,470,000	2,770,000	136,500
63x2"			485,000	575,000	110x4 1/2	2,880,000	3,390,000	295,000

KÍCH CỠ	CÔN THU	TÊ THU	RẮC CO REN TRONG	RẮC CO REN NGOÀI	KÍCH CỠ	VAN HÃM ÉCH	VAN CỬA, MỞ 100%	VAN BI GẠT
25/20	4,700	9,500	91,000	103,000	20	150,900	150,900	115,000
32→20/25	7,200	16,900	135,500	145,900	25	185,500	185,500	135,000
40→20/25/32	11,600	39,700	199,000	209,000	32	219,100	219,100	175,000
50→20/25/32/40	22,700	69,700	335,000	355,000	40	332,900		215,000
63→25/32/40/50	47,000	118,400	405,000	435,000	50	494,500		255,000
75→40/50/63	87,500	168,500	679,000	699,000	63	918,500		492,000
90→40/50/63/75	125,600	283,600	ỐNG CONG		75	1,890,000	VAN 1 CHIỀU	
110→50/63/75/90	225,600	433,900	20	18,500	90	2,289,000	21	25,000
			25	29,600	110	3,190,000	27	35,000

**** Sản xuất từ năm 2004 tại CTY TNHH VTC-VICO - Khu Công nghiệp Đồng Tu, Hưng Hà, Thái Bình.***

**** Đơn giá trên chưa bao gồm VAT.***